

Số: 206/KH- LH

Phú Ninh, ngày 30 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025 – 2026

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Thông tư 32/BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Thông tư 08/2024/BGDĐT ngày 15/5/2024 về việc Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn 4555/BGDĐT-GDTH ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025- 2026

Căn cứ Công văn 4567/BGDĐT-GDTH ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; Công văn 630/SGDĐT-GDTH ngày 18/8/2025 của Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học từ năm học 2025- 2026;

Căn cứ Công văn số 430/SGDĐT-GDTrH-HSSV ngày 05/8/2025 của Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng về việc thực hiện chương trình sách giáo khoa năm học 2025-2026; Căn cứ Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/08/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Công văn số 760/SGDĐT-GDTH ngày 25/8/2025 của Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng về việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Đà Nẵng từ năm học 2025-2026; Công văn số 761/SGDĐT-GDTH ngày 25/8/2025 của Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng

công dân số ở cấp tiểu học từ năm học 2025-2026; Công văn số 762/SGDDĐT-GDTH ngày 25/8/2025 của Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học từ năm học 2025-2026;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 và tình hình thực tế của nhà trường, địa phương; Trường Tiểu học Lê Hoàn xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 với những nội dung cụ thể như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Trường Tiểu học Lê Hoàn được thành lập theo Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND xã Phú Ninh về việc thành lập các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo trực thuộc UBND xã Phú Ninh; Trường đóng trên địa bàn thôn Kỳ Tân, nằm cách trung tâm xã Phú Ninh khoảng 200m; với diện tích tự nhiên 131,35 ha, dân số 26.954 người, mật độ 205,2 người/km², hơn 80% người dân sống bằng nghề nông nghiệp và trồng rừng nguyên liệu. Trong những năm gần đây việc đầu tư xây dựng nông thôn mới, kinh tế có nhiều chuyển biến rõ rệt do sự thay đổi hướng sản xuất, cơ cấu cây trồng con vật nuôi được nhân rộng và đa dạng, nhân dân được hướng dẫn kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi nên sản lượng cây trồng, vật nuôi đem lại hiệu quả cao, tình hình an ninh trật tự xã hội ổn định, tỉ lệ hộ nghèo giảm còn 3.47 %, tuy vậy thu nhập bình quân đầu người còn thấp, đời sống nhân dân vẫn còn nhiều khó khăn. Phú Ninh là xã có truyền thống hiếu học, nhân dân và cha mẹ học sinh có ý thức tốt đến việc học tập của con em. Trong năm qua, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Đảng ủy, giám sát kịp thời của Hội đồng nhân dân xã, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của xã nhà đã có những chuyển biến tích cực, kinh tế ổn định, sản xuất, chăn nuôi, trồng và khai thác rừng, thương mại dịch vụ vẫn phát triển theo hướng thị trường, các hộ kinh doanh buôn bán nhỏ có chiều hướng gia tăng phục vụ tốt nhu cầu của người dân. Hoạt động y tế, giáo dục xã nhà phát triển tốt, đạt được nhiều thành tích. Công tác chăm lo cho đối tượng chính sách, đối tượng xã hội và các hộ dân khó khăn bởi kinh tế toàn cầu.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025– 2026

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Nội dung	Tổng số	Khối lớp				
		Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5
Tổng số lớp	30	6	6	6	6	6
Tổng số HS	961	199	175	193	184	210
<i>Trong đó:</i> + Nữ	443	87	89	106	76	85
+ Lưu ban	6	4	2	0	0	0
+ Tuyển mới	209	194	5	5	4	1

+ Dân tộc	1	0	0	1	0	0
+ Học 2 buổi/ngày	961	199	175	193	184	210
+ Khuyết tật	18	3	2	3	3	7
+ Hoàn cảnh khó khăn	67	8	13	11	18	17
+ Học bán trú: * Số lớp	15	4	3	3	3	2
* Số HS	217	137	106	101	97	77
Tỉ lệ học sinh/ lớp	32.02	33.2	29.2	33.2	30.7	35

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

* Tổng số CBGV-NV hiện có: 57.

Trong đó:

- CBQL: 03, Nữ: 01 (Đại học: 03).
- TPT : 01, Nữ: 0 (Đại học: 01)
- Giáo viên: 45, Nữ: 42 (Đại học: 41).
- + Giáo viên Tiểu học 32, nữ: 32 (02 GV hợp đồng)
- + Giáo viên chuyên trách: 13 (01 GV Mỹ thuật; 05 GV tiếng Anh; 02 GV Tin học + Công nghệ; 03 GV GDTC, 02 GV Âm nhạc).
- + Tỷ lệ GV/lớp: 1,53.
- + Nhân viên: 08 người. Trong đó: 01 phụ trách TC- KT; 01 phụ trách văn thư, 01 YTHĐ, 02 Thư viện - Thiết bị và 03 bảo vệ.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú

Tổng diện tích khuôn viên của trường là 9.655 m², bình quân 10.04 m²/học sinh, trường đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và có diện tích đảm bảo. Trường có 34 phòng học, đảm bảo cho việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày cho tất cả học sinh. Nhà trường đã trang bị trong mỗi phòng học có đủ bàn ghế đúng quy cách, tủ đựng đồ dùng dạy học, hệ thống điện an toàn, đủ ánh sáng và thiết bị ứng dụng CNTT như: 32 ti vi, 32 máy tính được kết nối internet.

Nhà trường đã có hệ thống các phòng học chức năng như: phòng Nghệ thuật (có 2 phòng riêng biệt: phòng dạy Âm nhạc và phòng dạy Mỹ thuật), 02 phòng dạy Tin học (có 34 máy tính để bàn, đảm bảo cho 02 học sinh/máy). Hệ thống máy tính được kết nối internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy). Có 02 sân chơi bãi tập đảm bảo cho việc vui chơi, tập luyện của học sinh.

Khu phục vụ bán trú: Nhà trường có 02 khu nhà, 02 bếp ăn bán trú với tổng diện tích trên 300 m², đảm bảo phục vụ khoảng 500 học sinh.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2025 – 2026

Năm học 2025-2026 là năm học thực hiện chủ đề “**Kỷ cương- Sáng tạo- Đột phá- Phát triển**”, phát huy kết quả đã đạt được, tăng cường các giải pháp nâng cao chất

lượng các hoạt động giáo dục; thực hiện đúng chương trình kế hoạch dạy học theo quy định; thực hiện Chương trình GDPT, đơn vị tập trung thực hiện những mục tiêu trọng tâm sau:

1. Mục tiêu chung

1.1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

1.2. Đơn vị đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Nâng cao các điều kiện phục vụ công tác kiểm định chất lượng và duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức 2 đảm bảo theo Thông tư 17/2018-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT.

1.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý (CBQL); xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để giáo viên bảo đảm chất lượng, đổi mới phương pháp dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, CBQL theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

1.4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỉ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

1.5. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động; tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

1.6. Tạo điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện, đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) và các nội dung lồng ghép trong các môn học/HĐGD.

2. Chỉ tiêu cụ thể

Trong năm học 2025 - 2026, trường Tiểu học Lê Hoàn phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- 100% HS đúng độ tuổi vào lớp Một. (2019)
- Duy trì số lượng HS đạt 100%.
- Duy trì đạt chuẩn phổ cập GDTH mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2.
- HS được đánh giá về năng lực, phẩm chất: Tốt: 90%, Đạt: 10%;
- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 98% trở lên.

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- Có ít nhất 02 tiết trải nghiệm/môn học/năm học, ít nhất 01 sản phẩm STEM/STEAM/ học kỳ.
- 100% học sinh học 02 buổi/ngày (9 buổi/tuần).
- 100% học sinh khối 3,4,5 được học Tin học 1 tiết/ tuần; Công nghệ 1 tiết/ tuần.
- 100% học sinh khối 3 đến khối 5 được học tiếng Anh 04 tiết/tuần.
- 100% học sinh khối 1, 2 được học tự chọn môn tiếng Anh 02 tiết/tuần.
- 100% học sinh biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè, biết chăm sóc môi trường xanh sạch đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.
- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng công dân số, lý tưởng cách mạng, Quốc phòng- An ninh,....
- Phân đầu trên 60% học sinh được khen thưởng cấp trường cuối năm học.
- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho 18 học sinh khuyết tật của nhà trường, 85 học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được hỗ trợ để đạt yêu cầu. - Tham mưu UBND xã quan tâm sớm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất theo kế hoạch đầu tư công trung hạn.
- Tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao chất lượng nhà trường nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và duy trì xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 sau 5 năm vào năm 2029.
- 100% giáo viên thực hiện hồ sơ sổ sách điện tử (trên phần mềm VNEDU)
- Phân đầu đơn vị đứng đầu trong phong trào thi đua bậc tiểu học của xã.
- Tham gia Liên hoan Nghi thức Đội TNTP Hồ Chí Minh, Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên Nhi đồng năm 2026.
- Tham gia tập huấn công tác Đội dành cho Đội ngũ TPT, BCH Liên chi đội và phụ trách sao Nhi đồng.
- Tham gia thi Tin học trẻ (nếu có tổ chức).
- Tham gia tập huấn công tác Đội dành cho Đội ngũ TPT, BCH Liên chi đội và phụ trách sao Nhi đồng.
- Tiếp tục tổ chức “Ngày hội trò chơi dân gian- Đêm khúc ca đồng dao” hoặc mô hình “Chúng em với sắc màu dân gian”.
- Tiếp tục tham gia “Xây dựng truyền thống nhà trường”.
- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường và tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi các cấp theo thông 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019.
- Phong trào Giữ vở sạch - Rèn chữ đẹp cấp trường.
- Tham gia Giao lưu tiếng Anh cấp trường.

- Tổ chức giải thể thao học sinh cấp trường, chọn đội tuyển tham gia cấp trên.
(nếu có)

- Tiếp tục duy trì môi trường sáng- xanh- sạch- đẹp và an toàn.

IV. Chương trình giáo dục nhà trường

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (*Phụ lục 1.1*)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (*Phụ lục 1.2*).

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (*Phụ lục 1.3*).

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục

Tổ chức dạy học 30 lớp, tổng số học sinh 961 em. Tổ chức dạy học 02 buổi/ngày 100%. Tổ chức bán trú 15 lớp, 517 học sinh.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/08/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

- Ngày tựu trường: 28 tháng 8 năm 2025. Riêng đối với lớp 1, tựu trường ngày 25 tháng 8 năm 2025.

- Ngày khai giảng năm học 2025-2026: Ngày 05/9/2025.

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2025 đến ngày 09/01/2026 (trong đó có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến ngày 23/5/2026 (trong đó có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

- Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 28/5/2026 đến ngày 30/5/2026.

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học: Hoàn thành trước 23/5/2026.

- Tuyển sinh lớp 1 năm học 2026-2027: Trước ngày 31/7/2026.

- Các ngày nghỉ lễ, tết trong năm học: Thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 phút, mỗi tuần có 9 buổi. Các khối lớp học 32 tiết/ tuần.

- Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát

triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

- Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền (quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần, tháng; sinh hoạt cụm chuyên môn: Lịch sinh sinh hoạt, hội họp trong tháng: Tuần 1: Họp HĐGD, Tuần 2: SH tổ CM, Tuần 3: SHCM cấp trường, Tuần 4: SH tổ CM).

- Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học Có kế hoạch dạy bù trong những ngày nghỉ lễ, thiên tai, bão, lũ và dịch bệnh để đảm bảo nội dung chương trình từng bộ môn của từng khối lớp.

Tại trường Tiểu học Lê Hoàn thực hiện chương trình năm học 2025- 2026 cụ thể như sau:

4.1. Thực hiện chương trình GDPT

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

- Nội dung sách giáo khoa được đơn vị thực hiện tại Công văn số 430/SGDĐT-GDTrH-HSSV ngày 05/8/2025 của Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng về việc thực hiện chương trình sách giáo khoa năm học 2025- 2026; Công văn số 474/SGDĐT-GDTH ngày 07/8/2025 của Sở DG&ĐT thành phố Đà Nẵng về việc tổ chức các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số từ năm học 2025-2026. Ngoài ra, đơn vị đưa các nội dung lồng ghép vào các môn học và HĐGD theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ GDĐT về phê duyệt các tài liệu “Chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở”. Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/05/2024 Thông tư hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học. Quyết định số 4246/QĐ-BGDĐT ngày 11/2/2024 của Bộ GDĐT về phê duyệt tài liệu hướng dẫn giáo viên tích hợp giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học trong các môn học (Đạo đức, Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm). Công văn số 760/SGDĐT-GDTH ngày 25/8/2025 của Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng về việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Đà Nẵng từ năm học 2025-2026; Công văn số 761/SGDĐT-GDTH ngày 25/8/2025 của Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kĩ năng công dân số ở cấp tiểu học từ năm học 2025-2026.

- Thực hiện đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện dạy học đảm bảo 2 buổi/ ngày theo Công văn 4567/BGDĐT-GDTH ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2

buổi/ngày; Công văn 630/SGDDĐT-GDTH ngày 18/8/2025 của Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học từ năm học 2025- 2026, cụ thể như sau:

+ Nội dung giáo dục: Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc quy định tại CTGDPT (gọi chung là các môn học bắt buộc): Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, 4,5), Hoạt động trải nghiệm, các môn học tự chọn: Ngoại ngữ 1 (lớp 1, 2); Các hoạt động củng cố để hoàn thành nội dung học tập theo mục tiêu, yêu cầu của CTGDPT và bồi dưỡng, phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh; Các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương ... (gọi chung là các hoạt động giáo dục khác). Ngoài các nội dung giáo dục trên, trong quá trình xây dựng kế hoạch môn học, nhà trường còn đưa các nội dung lồng ghép: giáo dục địa phương; giáo dục tích hợp bộ tài liệu “Chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa”; giáo dục Quốc phòng và An ninh; chương trình giáo dục An toàn giao thông; phòng tránh tai nạn bom mìn; Kỹ năng sống; Kỹ năng công dân số; Phòng tránh tai nạn đuối nước; giáo dục STEM/STEAM;... vào giảng dạy.

+ Thời lượng dạy học: Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 07 tiết học, mỗi tiết 35 phút; 09 buổi/tuần với 32 tiết đối tất cả các khối lớp.

+ Kế hoạch giáo dục 02 buổi/ngày: Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng theo hướng mở, linh hoạt. Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình, phù hợp đặc điểm, đối tượng học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

4.2. Dạy học Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ

*** Dạy học Tiếng Anh:**

- Đối với lớp 1 và lớp 2: Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định Công văn số 744/SGDDĐT-GDTH ngày 23/8/2025 của Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng V/v hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1 và lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018.

- *Đối với lớp 3,4,5:* triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn tiếng Anh bắt buộc; lựa chọn một trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai (đã được Bộ GDĐT phê duyệt danh mục sách giáo khoa) phù hợp với khả năng tổ chức tại đơn vị, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT; Công văn số 743/SGDĐT-GDTH ngày 23/8/2025 của Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng về việc tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học.

Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

Tổ chức và tham gia Hội thi “Giao lưu Olympic tiếng Anh” cấp trường.

Về tài liệu giảng dạy, cụ thể như sau:

- *Đối với lớp 1,2:* Nhà trường dạy giáo trình Tiếng Anh 1 (I-learn Smart Start 1) student's Books - Nguyễn Thị Ngọc Quyên (chủ biên);

- *Đối với khối 3,4,5:* Nhà trường dạy giáo trình sách Global Success của NXB Giáo dục Việt Nam. Thực hiện dạy học 4 tiết/ tuần.

Tiếp tục thực hiện ra đề kiểm tra, đánh giá Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

*** *Dạy học Tin học, Công nghệ và tổ chức hoạt động giáo dục Tin học, Công nghệ 3,4,5:***

Thực hiện mỗi khối 1 tiết Công nghệ, 1 tiết Tin học/ tuần.

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số (GD-KNCDS) cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và GD-KNCDS cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*”, đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

¹ Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp TH từ năm học 2019-2020; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT cấp TH.

Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai GD-KNCDS theo Chương trình GDPT theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập.

4.3. Dạy học 2 buổi/ngày

4.3.1. Nội dung dạy học

Thực hiện chương trình GDPT theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông và Công văn 630/SGDĐT-GDTH ngày 18/8/2025 của Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học từ năm học 2025-2026.

Củng cố kiến thức, kỹ năng, thực hành kiến thức đã học và các môn học tự chọn; tăng cường giáo dục kỹ năng sống và các hoạt động thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện; bồi dưỡng học sinh năng khiếu, tổ chức các hoạt động vui chơi, các câu lạc bộ,...

4.3.2. Hình thức dạy học

- Buổi học thứ nhất: Học 4 tiết, thực hiện Chương trình GDPT theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

- Buổi học thứ hai: Học 3 tiết: Theo Công văn 630/SGDĐT-GDTH ngày 18/8/2025 của Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học từ năm học 2025- 2026. Hoàn thành phần kế hoạch dạy học của chương trình chính khóa, tổ chức các hoạt động nhằm củng cố kiến thức, giúp đỡ học sinh tiếp thu chậm, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, đảm bảo cho học sinh đạt được các yêu cầu của chuẩn kiến thức kỹ năng, thực hành luyện tập các môn học khác, lồng ghép dạy kỹ năng sống, giáo dục STEM/STEAM, các hoạt động vui chơi khác cho học sinh nhằm đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện.

- Tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của đơn vị và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí.

4.3.3. Số lượng học sinh

Số buổi	TS lớp, TS học sinh										Tổng cộng	
	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5			
	Slóp	SLHS	Slóp	SLHS	Slóp	SLHS	Slóp	SLHS	Slóp	SLHS	SL	TL
9 buổi	6	199	6	175	6	193	6	184	6	210	961	100%
T.cộng	6	199	6	175	6	193	6	184	6	210	961	100%

4.3.4. Số tiết tăng

Khối lớp	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Số buổi/tuần	9 buổi	9 buổi	9 buổi	9 buổi	9 buổi
Số tiết chính khóa theo TT 32 (kể cả môn Tiếng Anh, Tin học)	27	27	28	30	30
Tổng số tiết tăng/tuần	5	5	4	2	2
+ Ôn luyện tiếng Việt	2	2	1	0	0
+ Ôn luyện Toán	2	2	2	1	1
+ Đọc Thư viện, GD KNCDS, dạy năng khiếu	1	1	1	1	1
+ Ôn luyện tiếng Anh, Tin học (nếu có)	0	0	0	0	0
Tổng cộng số tiết/tuần (tiết chính khóa+ tiết tăng)	32	32	32	32	32

4.3.5. Thời gian (có phụ lục kèm theo).

- Thời gian thực học: Bắt đầu từ đầu từ sau ngày 08 tháng 9 năm 2025.
- Thời gian ra vào lớp:
 - + Buổi sáng: Vào lớp lúc 7 giờ 15 phút; ra về lúc 10 giờ 30 phút.
 - + Buổi chiều vào lớp lúc 14 giờ; ra về lúc 16 giờ 30.

4.3.6. Thời khóa biểu (có phụ lục kèm theo).

4.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Dạy học cho trẻ khuyết tật Quan tâm tổ chức dạy học 7 trẻ em khuyết tật học hòa nhập theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia chữ nổi Braille cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ kí hiệu cho người khuyết tật, xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục hòa nhập cho 18 trẻ khuyết tật.

- Dạy học cho trẻ em lang thang cơ nhỡ: Thực hiện theo Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khóa biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh. Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể của địa phương quan tâm giúp đỡ 67 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi để các em được đến trường và tham gia học tập tốt hơn.

4.5. Thực hiện các tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

Chỉ đạo cho giáo viên quan tâm hướng dẫn giúp đỡ cho 01 học sinh dân tộc được theo học ở lớp 3. Chú trọng dạy học môn Tiếng Việt và được sinh hoạt giao lưu bình đẳng với tất cả học sinh.

4.6. Triển khai giáo dục STEM

Để triển khai thực hiện giáo dục STEM theo định hướng của Chương trình GDPT, nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM thực hiện Chương trình GDPT với 4 bài /1 khối lớp/năm học đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định tại Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GD&ĐT V/v hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học.

Thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của địa phương; thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của CBQL, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương, hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

Sánh sử dụng để giảng dạy: Bộ sách *Hành trình sáng tạo*.

Kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch; kịp thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp xử lý phù hợp, linh hoạt; tổng hợp ý kiến của các tổ chuyên môn và báo cáo về Phòng GD&ĐT trong quá trình thực hiện tại đơn vị.

4.7. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và GD-KNCDS

a. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&ĐT

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&ĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030*” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tiếp tục đầu tư CSVC, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình GDPT được triển khai dưới hình thức trực tuyến (*tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến*) đạt tối thiểu từ 2% đến 5%; khuyến khích giáo viên duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (*Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số*) theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT. Tăng cường đầu tư CSVC, hạ tầng CNTT; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng CNTT sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

b. Triển khai thực hiện nội dung GD-KNCDS vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung GD-KNCDS vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp GD-KNCDS thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng.

c. Triển khai Học bạ số

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2025 -2026 theo kế hoạch của các cấp và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

V. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (trong thẩm quyền và nhiệm vụ của Hiệu trưởng)

- Kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất hiện có, thường xuyên tu sửa mua sắm bổ sung từ nguồn kinh phí tự chủ của đơn vị.

- Thực hiện đấu thầu, mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư 37/2021/TT- BGDDĐT ngày 30/12/2021 của bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học đảm bảo cho việc dạy học đáp ứng Chương trình GDPT.

- Tham mưu các cấp lãnh đạo sớm nâng đường vào cơ sở chính và các hạng mục về cơ sở vật chất như tường rào, phòng học, phòng làm việc...

- Huy động mọi nguồn lực bên ngoài từ công tác XHHGD để bổ sung thêm cơ sở vật chất cho nhà trường.

2. Thực hiện công tác đội ngũ (số lượng, chất lượng, trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp, ...)

Nâng cao chất lượng đội ngũ, tạo uy tín, tạo thương hiệu cho nhà trường; 100% CBQL đánh giá đạt mức khá trở lên theo quy định của Thông tư số 14/2018/TT- BGDDĐT ngày 20/7/2018 ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; 100% GV được đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; 100% CB, GV đạt chuẩn theo quy định của Luật giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019. Huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường để hỗ trợ các hoạt động thu hút nguồn nhân lực nhằm phát triển đội ngũ và ổn định lâu dài.

Nâng cao chất lượng học sinh: Không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy, tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh theo mục tiêu của CTGDPT.

Đổi mới phương pháp dạy học cho giáo viên: Không ngừng bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho giáo viên về thực hiện CTGDPT. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng các chuyên đề phù hợp nhất là các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Ứng dụng các phần mềm trong quản lý và dạy học. Xây dựng quy chế khuyến khích giáo viên UDCNTT trong dạy học. củng cố hệ thống thông tin nhà trường, nhất là không ngừng cập nhật website của nhà trường và truy cập thông tin trên mạng. Mọi cán bộ, giáo viên, công nhân viên đều phải có địa chỉ email để cập nhật thông tin.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn.

Tiếp tục đổi mới cải tiến phương pháp giảng dạy; thực hiện việc đánh giá xếp loại, kiểm tra kết quả học tập theo chuẩn kiến thức ở từng khối lớp một cách trung thực, công bằng. Gắn việc giảng dạy trên lớp với các hoạt động ngoài giờ để giáo dục toàn diện học sinh.

Dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Chú trọng các phương pháp dạy học tích cực theo 3 tiêu chí: tăng cường tính chủ động của người học, trang bị cách học, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học.

Đa dạng hóa các loại hình kiểm tra, đánh giá theo hướng đảm bảo tính chính xác, khách quan, tăng cường phát triển năng khiếu và sử dụng ngoại ngữ cho giáo viên.

Hình thành phát triển nhân cách của học sinh: là con ngoan, hiếu thảo, lễ phép, sống văn minh; là học sinh hoàn thành các nhiệm vụ trong trường học. Giáo dục học sinh có lý tưởng sống có ý thức tự giác cao.

Rèn luyện cho học sinh ý thức và phương pháp tự học thông qua các kỹ năng: tự tìm kiếm thông tin; trao đổi ý kiến với bạn bè, thầy cô; đặt câu hỏi; hệ thống nội dung đã học bằng sơ đồ tư duy

Quan tâm công tác giảng dạy ngoại ngữ và tin học, có biện pháp phát huy học sinh có năng khiếu từng mặt về nghệ thuật, thể thao... Nghiên cứu thời khóa biểu cho học sinh bán trú học các môn năng khiếu phù hợp với nguyện vọng, sở trường của học sinh dưới hình thức câu lạc bộ.

Mở rộng không gian học tập và những hình thức học tập qua các tiết học ngoài trời, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị, đồ dùng dạy học, các phòng chức năng, thư viện và sân trường vào phục vụ dạy học, khuyến khích giáo viên tìm tòi sáng tạo

trong việc sử dụng đồ dùng dạy học một cách linh hoạt, hiệu quả, biết tự làm đồ dùng dạy học để phục vụ cho nhu cầu giảng dạy một cách tiết kiệm, lâu dài; tránh hình thức, cầu kỳ, không phù hợp với thực tế.

Đặc biệt, đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy và học, tạo điều kiện cho giáo viên giảng dạy có hiệu quả các bài giảng có ứng dụng công nghệ thông tin. Khuyến khích ứng dụng các phần mềm dạy học. Tăng cường xây dựng, lưu trữ thư viện bài giảng điện tử để giáo viên tham khảo, sử dụng; chia sẻ kinh nghiệm công nghệ thông tin cho đồng nghiệp.

Giao quyền và trách nhiệm cho giáo viên điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đối tượng và điều kiện dạy học. Từng bước trao trách nhiệm cho giáo viên đánh giá kết quả học tập của học sinh và học sinh tự đánh giá kết quả học tập của mình, đồng thời nhà trường tổ chức kiểm tra thường xuyên và định kỳ có giám sát, theo dõi, phân tích để rút kinh nghiệm kịp thời.

Quan tâm giáo dục học sinh tính tự quản, tự chăm sóc và bảo vệ sức khỏe, có ý thức sống tập thể tốt.

4. Thực hiện công tác tổ chức, quản lý

Bồi dưỡng, quy hoạch phát triển đội ngũ cán bộ kế cận, giáo viên, nhân viên giỏi về nghiệp vụ, đáp ứng được cả yêu cầu về số lượng lẫn chất lượng, nhưng vẫn đảm bảo tiết kiệm biên chế được giao.

Đổi mới tư duy quản lý, linh hoạt, chủ động và sáng tạo, tạo sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống quản lý trong trường.

Coi trọng hiệu quả quản lý, đề cao nguyên tắc tự quyết định và tự chịu trách nhiệm. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ.

Tăng cường xây dựng Đảng và đẩy mạnh công tác phát triển Đảng trong nhà trường, củng cố hoạt động của tổ chức Đảng và các tổ chức chính trị khác để định hướng và hỗ trợ cho công tác quản lý trường học.

Đảm bảo tính gương mẫu trong lãnh đạo, Đảng viên và các tổ trưởng.

Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ. Thực hiện tốt cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và thực hiện xã hội hóa giáo dục.

Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục, công khai hoá về chất lượng giáo dục, nguồn lực cho giáo dục và tài chính của nhà trường.

Tăng cường chia sẻ, hợp tác với các trường bạn để trao đổi, học tập kinh nghiệm quản lý giáo dục, nhân rộng các sáng kiến - gương điển hình trong đội ngũ. Tạo điều kiện cho lực lượng cốt cán tham quan giao lưu học tập kinh nghiệm ở các đơn vị xuất sắc trong và ngoài huyện.

5. Thực hiện công tác phối hợp

Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc chăm sóc giáo dục con em, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục, chất lượng trường học văn hóa, trường đạt chuẩn quốc gia.

Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, hoạt động của Chi hội khuyến học, phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với các tổ chức chính trị - xã hội nhằm tăng cường giáo dục đạo đức cho học sinh.

Thường xuyên thông tin, tuyên truyền những điều cần biết về nhà trường, về nội dung chương trình đến cha mẹ học sinh dưới nhiều hình thức. Tổ chức tọa đàm đối thoại với cha mẹ học sinh hàng năm để lắng nghe góp ý nhằm hoàn thiện cơ cấu quản lý, tổ chức trong nhà trường.

Vận động những mạnh thường quân, nhà hảo tâm có tâm huyết với giáo dục cùng phối hợp với nhà trường để tham gia các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức khác nhau. Huy động các lực lượng xã hội tham gia vào việc cải tạo, trang trí, bổ sung cơ sở vật chất trường lớp; chăm lo học sinh nghèo, đối tượng chính sách, học sinh xuất sắc...

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

- Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông của giáo viên.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

2. Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 9 buổi /tuần.

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch môn học, triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

- Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

- Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

4. Tổng phụ trách Đội

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

5. Giáo viên

- Tham gia xây dựng kế hoạch môn học, thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

6. Nhân viên thư viện, thiết bị

- Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

- Tham mưu với Hiệu trưởng để nâng cấp khu trò chơi dân gian, thư viện ngoài trời, tổ chức hoạt động có hiệu quả thiết thực.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục của trường Tiểu học Lê Hoàn năm học 2025-2026. Yêu cầu các tổ, bộ phận và tất cả giáo viên nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, UBND xã;
- Phòng VH-XH xã;
- Chi bộ;
- Các tổ chuyên môn;
- Các hội đoàn thể;
- Đăng website trường; Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Hồ Thị Thanh Tình

Duyệt của lãnh đạo xã Phú Ninh

